

NGUYỄN VĂN THANH
PHAN TRUNG NGHĨA

Dulich sinh thái Bạc Liêu

SỞ THƯƠNG MẠI - DU LỊCH BẠC LIÊU

**NGUYỄN VĂN THANH
PHAN TRUNG NGHĨA**

DU LỊCH SINH THÁI BẠC LIÊU

SỞ THƯƠNG MẠI - DU LỊCH BẠC LIÊU

Lời nói đầu

Du lịch sinh thái vùng sông nước, miệt vườn là một đặc thù của đồng bằng sông Cửu Long, trong đó có Bạc Liêu đã và đang thu hút một lượng du khách đáng kể trong và ngoài nước.

Để quảng tá tiềm năng du lịch tỉnh nhà, hưởng ứng "Chương trình hành động quốc gia về du lịch" và "Chương trình hành động về du lịch của tỉnh Bạc Liêu đến năm

2010", Sở Thương mại - Du lịch phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật Bạc Liêu cho ra mắt tập sách "Du lịch sinh thái Bạc Liêu". Thông qua các bài viết sẽ giúp cho bạn đọc đến với những tuyến điểm du lịch đặc sắc như : **Sân chim, vườn nhãn, du lịch biển, du lịch đồng quê sông nước Bạc Liêu...**

Thời gian có hạn, việc biên tập và xuất bản tập sách không khỏi có những thiếu sót nhất định. Rất mong các độc giả lượng thứ.

**Sở Thương mại -
Du lịch Bạc Liêu.**

Vườn nhãn Bạc Liêu

Bút ký **PHAN TRUNG NGHĨA**

Bạc Liêu là một tỉnh nổi tiếng dồi dào sản vật của Nam kỳ lục tỉnh ngày xưa. Ngoài lúa, cá, muối, thì vườn Nhãn Bạc Liêu đã góp một phần quan trọng làm nên cái diện mạo đặc thù của một Bạc Liêu giàu nức tiếng. Hồi đầu thế kỷ, nếu buổi Biên Hòa và một số loại trái cây khác thuộc miệt Tiền Giang nổi tiếng thì nhãn Bạc Liêu cũng vang danh trên thương trường. Chính vì thế, ngoài cái nguồn lợi về kinh tế, còn một thứ đáng nói nữa, đó là "Văn hóa Nhãn".

Có người bảo, giồng cát ven biển Bạc Liêu là do cơn bão năm Thìn đầu thế kỷ 20 làm sóng biển đùn cát tạo thành. Có nhà khoa học lại cãi : Có một quy luật của tiến trình lấn biển, cứ vài trăm năm, thiên nhiên lại hình thành một bờ biển. Giồng cát đó chính là một bờ biển cổ... Tất cả đều chưa được kiểm chứng, chỉ có điều hiển hiện ra trước mắt chúng ta là sự thần kỳ của tạo hóa. "Ông trời, đã ném lên bãi biển Bạc Liêu một bờ cát chạy dài mấy chục cây số (tính luôn huyện Vĩnh Châu) như một vành đai phân định rạch ròi giữa đại dương và lục địa. Những người già bản địa kể rằng : vào gần 200 năm trước, có người tình cờ trồng cây nhãn đầu tiên trên đất giồng và thấy nó phát triển một cách xanh tốt và sai trái kỳ lạ. Từ đó, cây nhãn được nhân ra khắp đất giồng, làm nên cái địa danh Giồng Nhãn. Từ thị xã Bạc Liêu, chúng ta đi ra biển 5 km thì thấy một vườn cây cao lớn, xanh um chạy dài, ngó đến mùt tầm mắt. Nếu tính địa phận

Du lịch sinh thái Bạc Liêu

Bạc Liêu thì giống Nhân dài 10 km, nằm ở hai xã Hiệp Thành và Vĩnh Trạch Đông. Diện tích vườn Nhân là 229ha. Sản lượng hàng năm 137.400kg. Còn nếu tính luôn huyện Vĩnh Châu thì giống Nhân dài đến 30km.

Nhân Bạc Liêu rất thơm, ăn rồi thì vương vấn mãi, đó chính là đặc điểm của đất giống cát. Ngày xưa, đến mùa nhân thì vui lắm. Đời sống của vườn Nhân cứ "động dậy" thâu đêm suốt sáng. Trai gái cứ thức suốt đêm canh chừng nhân bằng cách hát hò, đánh thùng, đánh mõ để xua dơi đến ăn nhân. Sau này người ta dùng máy đèn hoặc dùng điện để thắp sáng xua dơi. Đêm đêm, vườn Nhân lung linh rực rỡ như một thành phố về đêm. Bà con nhà vườn luân phiên vạ vắn đổi công với nhau để thu hoạch nhân, rồi xe đồ của Sài Gòn xuống để ăn hàng... Không khí cứ rậm rịch sôi động ở vườn Nhân từ đầu tháng 6 cho đến tháng 9 âm lịch. Hầu hết gia đình có vườn Nhân đều

giàu lên. Nhà tường, nhà ngói thấp thoáng mọc lên trong vườn Nhãn.

Ngày nay nhãn Bạc Liêu không còn cạnh tranh nổi với nhãn miệt vườn, thế nhưng người ta bắt đầu chú ý đến một lợi thế khác của vườn Nhãn đó là du lịch sinh thái. Tỉnh Bạc Liêu xác định vườn Nhãn là một trọng điểm của du lịch sinh thái nên đã chú ý đầu tư cơ sở hạ tầng : Điện lưới quốc gia kéo về tận vườn Nhãn và một con lộ thẳng thớm chạy dọc suốt tuyến vườn Nhãn đã hình thành. Đi trên con lộ ấy, du khách sẽ có cảm giác rằng không đâu ở đất Bạc Liêu lại có được một không gian xanh và đẹp đến như thế. Nằm ẩn trong một khu vườn xanh bát ngát là những ngôi biệt thự, nhà tường khang trang. Vườn Nhãn ở đây đã có hơn trăm tuổi nên cây rất to và tán lá rất lớn. Vì thế dưới chân vườn là không gian của bóng mát và ngập tràn một thứ oxy làm mát lòng phổi. Đất giồng lại nằm kề biển nên thiên nhiên đã ban tặng cho vườn Nhãn

những cơn gió phóng khoáng. Trong vườn lại sực nức mùi nhãn chín ngọt ngào... Tóm lại, đó là một không gian rất trữ tình, đến là muốn ngồi với nhau để tâm sự, đến là muốn thả hồn phiêu diêu mà thừa hưởng sự mát mẻ trong lành của thiên nhiên.

Có lẽ chính vì thế mà người vườn Nhãn đã bắt đầu chú ý khai thác lợi thế của mình. Nhiều hàng quán trong vườn mở ra, nào là quán nhậu, karaoke, giải khát... Đặc biệt là quán nào cũng mắc đầy vòng dưới tán nhãn. Trưa nắng mà ra vườn Nhãn nằm uống nước và tâm sự thì thật thú vị. Người thị xã xem vườn Nhãn là một địa điểm đi chơi lý thú. Chiều chiều họ chở vợ con hoặc trai gái đèo nhau ra đây đổi gió. Đồng nhất là thứ bảy, chủ nhật. Đặc biệt là ngày rằm tháng 7 âm lịch và lễ Quốc khánh 2-9 có thể nói là những dịp đại lễ ở vườn Nhãn. Đất giồng mở hội đón hàng chục ngàn người từ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh : Cần Thơ, Sóc Trăng, Cà Mau... đổ

về. Không còn là "người đi như nước, áo quần như nêm" nữa mà chen chân không lọt. Có lúc kẹt xe ùn tắc giao thông hàng tiếng đồng hồ. Người ta đến để xem vườn Nhãn cho biết, để bạn bè bù khú với nhau...

Sức hút nào mà mãnh liệt như thế ? Ngoài cái danh tiếng nhãn Bạc Liêu và cảnh quan đẹp, không khí trong lành thì còn điều bí ẩn nào nữa ? Phải chăng đó chính là cái văn hóa của đất Giồng ? Lịch sử hình thành đất giồng đã làm nên một điều lạ. Các nhà khảo cứu lịch sử chứng minh rằng người Khmer bản địa xưa có tập quán cư trú trên những giồng đất, giồng cát cao. Sau này người Việt từ miền Trung tiến vào, người Hoa từ Hà Tiên sang hoặc theo ghe Hải Nam đến từ Trung Quốc... để tránh thú dữ và nạn cướp bóc, họ đến đất giồng ở chung lộn với người Khmer mà dựa vào nhau để sinh tồn. Điều đó nói lên rằng giồng Nhãn là một vùng đất có lịch sử văn hóa lâu đời và có sự giao thoa văn hóa sâu sắc



Ảnh : Phương Anh



Mùa nhãn chín

Ảnh : Thu Đông



Ảnh : Thu Đông



Ảnh : Thu Đông



764

Mái ấm

*Ảnh : Thu
Đông*

mang tính đặc trưng của Bạc Liêu. Sự giao thoa ấy thật nhuần nhuyễn khi nó không dừng lại ở văn hóa mà còn giao hòa cả huyết thống. Cư dân của giồng Nhân mang họ Sơn người Khmer hay họ Lâm người Hoa... chỉ có ý nghĩa về mặt thủ tục, thực chất trong huyết quản họ đang chảy 3 dòng máu Việt - Khmer - Hoa. Cơ cấu dân cư của một ấp ở giồng Nhân là một minh chứng sinh động cho điều này, đó là ấp Giồng Giữa với 317 hộ người Khmer, 93 hộ người Việt và 52 hộ người Hoa. Nhiều gia đình ở đất giồng kể rằng khi ông cha họ là một gia đình từ bên Tàu qua hoặc từ miền Trung tiến xuống đã lấy một cô gái Khmer làm vợ. Sau đó sinh con ra họ lại dựng vợ gả chồng với người Việt và thế là đám con cháu sau này mang cả ba dòng máu. Nhưng con người như thế thì tư chất rất lạ và tài hoa cũng rất lạ, bởi họ thừa hưởng vốn quý của ba dân tộc. Ở Giồng Nhân không ít người mù chữ hoặc chỉ biết đọc, biết viết "nhấp nhem" nhưng có thể nói như lật rau

ba thứ tiếng : Việt - Khmer - Hoa. Đó là sản phẩm của việc cộng hưởng ba dòng văn hóa. Mỗi tộc người đến đất giồng Nhân đều mang theo cái văn hóa của dân tộc mình. Ba dòng văn hóa ấy gặp nhau thì giống như một phản ứng hóa học, nó sinh ra một thứ văn hóa khác, đó là thứ văn hóa được điều hợp và nâng lên từ nhiều nguồn văn hóa. Chứng minh cho vấn đề này, ngoài ngôn ngữ thì nghề rẫy của đất giồng Nhân cũng là một minh chứng sinh động. Người viết bài này đã có lần gặp một ông chủ rẫy của giồng Nhân tên Thạch Thành, năm nay ông 61 tuổi. Người ông toát lên cái vẻ lam lũ và thật thà. Cả vợ lẫn chồng đều nói tiếng Việt lơ lớ. Thế nhưng nông phẩm của ông trồng ngoài rẫy thì cực kỳ sang trọng và quý phái. Có những loại rau màu mang "tầm thời đại của ĐBSCL". Người viết bài này phải vô cùng ngạc nhiên, một con người như thế thì làm sao làm ra những sản phẩm như thế ? Ông Thành kể : "Cha tôi là người Khmer, mẹ

tôi là người Việt, còn ông già vợ tôi thì "chánh hầu" Ba Tàu... Cha, mẹ tôi và cả ông già vợ tôi ngày xưa đều trồng rẫy. 40 năm nổi nghiệp cha mẹ trồng rẫy, tôi đã được thừa hưởng hầu hết kinh nghiệm của họ".

Đến đây thì người viết mới sáng mắt ra. Người Khmer xưa có tập quán cư trú trên những giồng đất, giồng cát cao và chính họ đã trồng những nông phẩm đầu tiên trên đất giồng Nhân Bạc Liêu. Trong các loại cây mà người Khmer có truyền thống trồng có cây khoai môn mà các nhà nông học trên thế giới đã xếp vào phạm trù nông nghiệp khởi thủy trên đất khô của vùng họ nghiên cứu. Còn người Hoa Triều Châu từ Phúc Kiến, Quảng Đông đến cũng đã mang theo kinh nghiệm trồng rẫy của dân tộc mình. Để rồi nơi quê mới họ rất nổi tiếng về nghề trồng rẫy. Nổi tiếng đến cỡ người ta gọi là "Chệt rẫy". Nổi tiếng đến nỗi xuất hiện địa danh "Rẫy Chệt". Đó là những người Hoa theo ghe Hải Nam mất

đen mũi đỏ cặp bến Bạc Liêu vào thế kỷ 19. Hành trang của họ là một chiếc "ui ná", đựng một nhúm hạt cải tùa xại, hẹ, ngò... Họ làm bán sống bán chết để xây dựng cuộc sống nơi quê mới và để có chút ít gởi về cố thổ. Hình ảnh còn lưu lại trong hoài niệm của những người già ở Bạc Liêu về những chú "Chệt rẫy" là ăn rất ít, bữa ăn thường là cháo loãng kèm với xá bầu (củ cải muối), tùa xại (cải làm dưa), hoặc tân xại (loại cải xắt nhỏ, muối ngọt trong hũ tràm búi), nhưng lao động thì lại gấp đôi người bình thường, gánh một lần hai đôi nước, mà lại tưới rẫy vào giắc trưa, trái với kinh nghiệm cổ truyền của người Việt, người Khmer. Ấy vậy mà họ đã tạo ra những vùng rẫy nổi tiếng. Và kể từ đó đất giồng Bạc Liêu được bổ sung những nông phẩm rất phong phú như : rau cần, ngò rí, hành, hẹ, cải tân xại, củ cải...

Và người Việt từ miền Trung hoặc miệt Tiền Giang tiến vào khai phá cũng mang theo

kinh nghiệm trồng tía của một dân tộc có lịch sử nông nghiệp 4.000 năm để trồng lên những cây truyền thống của mình như : bầu bí, khai lang, khoai mì, dưa hấu...

Từ đó, vườn Nhân Bạc Liêu là vùng rẫy gần 1.000 hécta tiếp giáp với vườn Nhân hình thành. Từ đầu thế kỷ 20 vùng rẫy này đã là một vùng sản xuất hàng hóa và nông phẩm của nó đã vang danh ở thương trường Sài Gòn. Nó chính là sản phẩm giao lưu 3 dòng văn hóa. Và quá trình giao thoa ấy cũng xác lập đặc trưng văn hóa cho giống Nhân.

Sự phong phú trong văn hóa của giống Nhân còn thể hiện nhiều khía cạnh khác trong đời sống của cộng đồng cư dân ở đây. Nhà cửa của đất giồng khác hơn nhiều nơi mà kiến trúc của nó phong phú lắm. Bên này là kiến trúc của người Việt, bên nọ là ngôi nhà ngói đỏ cửa ván của người Hoa. Giồng Nhân có chùa của người Việt, có miếu thờ Ông Bổn của người Hoa và có chùa của người Khmer. Đồng

thời lại có chùa Cá Ông của cả ba dân tộc, của văn hóa biển. Âm thanh ở đây ngân nga sâu thẳm tiếng chuông chùa lẫn tiếng trầm bổng réo rất thiêng liêng của nhạc ngũ âm. Đến vườn Nhân, khách sẽ được chiêm ngưỡng những kiến trúc truyền thống Trung Hoa lẫn những phù điêu hoa tiết theo mô tuýp Na-va có nguồn gốc Ấn giáo của kiến trúc truyền thống Khmer. Ở đây cũng có rất nhiều lễ hội. Tết Nguyên Đán rồi ra giêng cúng đình, hát bộ là lễ hội của người Việt. Đến khi vườn Nhân sắc sỡ sắc màu, âm thanh rộn ràng của trống éch, nhạc ngũ âm, người ta hát Ả dâ, múa Lâm-thol... là vườn Nhân bước vào đại lễ Chô-sơ-nam-hơ-mây, Oóc oom boóc, Dâng bông... của người Khmer Nam bộ. Hay những lúc trống múa lân thúc giục, phèng la, đàn cò... cất rộn ràng là người Hoa mở đại lễ cúng Ông Bốn, Bà Mã Châu...

Tất cả những điều trên làm nên sức hút của vườn Nhân Bạc Liêu. Đến với đất giống là đến với một không gian thật xanh, thật đẹp và không khí khoáng đạt. Đồng thời

cũng đến với một đời sống văn hóa vô cùng phong phú, rất đặc trưng của Bạc Liêu.

Vườn Nhãn Bạc Liêu còn một lợi thế khác nữa đó là nằm tiếp giáp với ruộng muối Bạc Liêu. Đi trên hương lộ nằm dọc theo vườn Nhãn, du khách sẽ được tận mắt quan sát một bên là vườn Nhãn và rẫy Bạc Liêu, một bên là ruộng muối nổi tiếng Nam kỳ lục tỉnh ngày xưa, với chất lượng muối ngang với muối Sa Huỳnh, một loại muối đứng đầu Việt Nam. Ngày xưa đến mùa muối, ghe thương hồ cập bến ở Bạc Liêu để "ăn muối" và chở đi bán tận Sài Gòn hoặc qua Biển Hồ, Cam-pu-chia. Thương phẩm của ruộng muối Bạc Liêu đã vang danh trên thương trường... Thế nên sẽ có không ít khách muốn thăm lại ruộng muối Bạc Liêu nổi tiếng Nam kỳ ngày xưa.

Hiện tỉnh Bạc Liêu đã quy hoạch vườn Nhãn Bạc Liêu là một trong những trọng điểm của du lịch sinh thái. Hẳn những người làm

công tác du lịch chắc đã chuẩn bị những điều kiện cần thiết để khai thác các lợi thế của vườn Nhân Bạc Liêu. Một điều mà người viết bài lưu ý rằng chúng ta khai quật như thế nào cho đúng cái địa tầng văn hóa của vườn Nhân. Trên cơ sở đó mà hoạch định một chiến lược cho ngành du lịch : Chúng ta vừa khai thác văn hóa để làm kinh tế du lịch, vừa tạo điều kiện để phát huy nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc ở vườn Nhân theo chủ trương của Đảng.

Sâu thăm vườn chim

Bút ký **PHAN TRUNG NGHĨA**

Năm đó, tôi tháp tùng với đoàn nhà báo Nhật ra xem vườn chim Bạc Liêu. Các ông khách của cái xứ "Mặt trời mọc" cứ reo lên một cách sung sướng rằng : "Không nơi đâu trên thế giới lại có một vườn chim hoang dã chỉ cách đô thị có 3km...". Điều sung sướng ấy hẳn là mang góc nhìn toàn cầu hóa về sinh thái, sinh cảnh rồi.

Tôi thì không có được cái tầm nhìn rộng lớn đó, chỉ là người Bạc Liêu nhìn xứ sở

Bạc Liêu, ấy thế mà vẫn bắt gặp một niềm hạnh phúc. Bạc Liêu không xưa lắm, vốn là một vùng đất rừng rậm bao la, đồng xanh mênh mông cánh cò. Thiên nhiên cứ hiển hiện một cách bình yên như "Trời sinh sao để vậy". Thế rồi sự xâm thực bạo lực của con người đã dẫm nát cái hoang sơ của nó. Giờ đây vườn chim Bạc Liêu được giữ lại, một màu xanh hoang dã được giữ lại. Đó là một thứ đặc trưng của thiên nhiên Bạc Liêu. Cho nên chúng ta vào thăm vườn chim Bạc Liêu cũng chính là lạc vào miền ký ức của một Bạc Liêu trù phú xa xưa.

Theo sách "Bạc Liêu xưa và nay" của Huỳnh Minh, xuất bản vào thập niên 60 thì vườn chim Bạc Liêu có từ hồi nào hồi nào không làm sao biết được. Nghĩa là con người phát hiện ra nó khi đặt bàn chân sơ khai lên mảnh đất này. Vườn chim Bạc Liêu ngày xưa to lắm, chúng nằm trong hàng ngàn héc-ta rừng nguyên sinh kéo từ giáp thị xã Bạc Liêu

ra tận mép biển Đông, chứ không phải con số chục hécta như bây giờ. Vào thế kỷ 19, người Hoa kiều theo thương thuyền Hải Nam vào khai phá đất Bạc Liêu đã năng động nhảy vào khai phá vườn chim này. Thời ấy, không phải khai thác thịt chim như bây giờ, mà sản phẩm chủ yếu là lông vũ. Mỗi năm 2 lần, vào mùa mưa, người ta huy động hàng trăm dân đinh vào vườn chim rồi dùng đuống tre bao ví xung quanh. Sau đó mỗi một trai đinh cầm một cây sào xông vào đập cho chim rớt xuống chết và nhổ lông chim. Còn xác chim thì bỏ lại, sau một lần thu hoạch rừng tanh hôi mấy tháng trời. Lông chim được bán cho thương thuyền Hải Nam xuất qua Tân-Gia-Đa hoặc Hồng Kông... nghe nói để làm chăn và áo lạnh.

Thời chiến tranh, chim đã từng làm khốn đốn du kích sở tại. Quân sự chế độ Sài Gòn cứ nhìn cụm rừng nào mà chim cò bay táo tác là cho nã pháo vào. Chim giống như một thứ chỉ điểm, du kích phải tốn rất nhiều công

súc xua chim đi, thế nhưng chim vẫn về rừng. Mãi đến năm 1977-1979 thì vườn chim Bạc Liêu mới thực sự lâm vào đại nạn. Đó là cái thuở đất nước gieo neo, nhân dân đói rách. Những bữa cơm độn khoai sắn và bột mì đã làm cho con người mê muội hạt gạo đến ám ảnh. Có một chủ trương thống nhất từ Trung ương xuống tận ấp là : Tất cả cho cây lúa. Nghĩa là khai hoang, nghĩa là chặt phá hết các loại rừng rậm để trồng lúa. Theo đó, những mảng thực vật nguyên sinh của vườn chim bị tàn phá. Đất mặn là thế nhưng sự ám ảnh của hạt lúa đã khiến người ta thành lập một nông trường trồng lúa có quy mô hàng ngàn dân. Để rồi bây giờ chúng ta mới cay đắng nhận ra rằng trồng lúa không có hiệu quả mà một phần lớn diện tích rừng nguyên sinh của vùng ven biển Bạc Liêu đã mất đi. Đến năm 1990, vườn chim chỉ còn lại chưa đầy 30 hécta. Chim cò bay tán loạn. Cũng may, ông Tư Liêm, lúc đó là Giám đốc Sở Lâm

nghiệp đệ trình với lãnh đạo tỉnh xin giữ lại một vạt rừng cuối cùng. Lãnh đạo tỉnh nhất trí. Hú hồn, suýt chút nữa người Bạc Liêu đã vượt khỏi tay cái vốn quý của mình. Tôi nói vui với mấy anh quản lý vườn chim : "Mai mốt ông Tư Liêm có qua đời, vườn chim phải cất cái miếu thờ ông như thờ ông Thần đã khai sinh ra vườn chim lần thứ hai". Trong lúc ngà ngà say, ai cũng tán đồng ý kiến ấy.

Đạo đầu, tỉnh giao vườn chim cho thị xã Bạc Liêu quản lý với một hoàn cảnh cực kỳ khó khăn. Xung đột nổ ra thật gay gắt giữa lực lượng quản lý vườn chim và dân trong vùng. Thời đó, dân ở đây không có ý thức "*Môi trường sinh thái*" gì cả, cứ theo nếp nghĩ : "*Chim trời cá nước ai bắt được nấy ăn*". Thế là mạnh ai nấy vào bắt chim đem về nhậu. Mấy năm trước, có một vụ trộm chim, anh Hai Lâm, trưởng ban quản lý vườn chim ra giải quyết thì kẻ trộm đã dùng gậy, cuốc xông vào đánh người thi hành công vụ; bắt đắc dĩ, buộc

Hai Lâm phải nổ súng... Gặp tôi anh nói : Có những người sống chỉ nhờ vào việc trộm chim đem bán. Điển hình là một tay chừng 18 tuổi, mà kỹ năng bắt chim non của anh ta đã đến mức "*thượng thừa*", 3 tay ngang bắt không lại. Gần đây thì anh ta cạo trọc đầu, có ai hỏi để làm gì thì anh ta công khai bảo "Để bảo vệ vườn chim nắm đầu không được". Các đơn vị bộ đội đóng quân gần cũng thường xuyên vào gần vườn chim để săn bắn chim. Có lần bảo vệ phát hiện họ bắn cả gánh chim. Chim rất sợ tiếng súng nên đã bỏ đi rất nhiều. Mặt khác, một số khách tham quan (do vườn chim chưa có vùng cách ly) đã lên bắt chim non và lượm trứng chim cho vào giỏ mang đi.

Tỉnh Minh Hải (cũ) xác định Bạc Liêu là trung tâm du lịch tuyến một của tỉnh, tuyến du lịch sinh thái này có 4 điểm liên hoàn : Vườn chim, vườn Nhãn, chùa Xiêm Cán, bãi biển. Thế nhưng lại không có kế hoạch mở rộng, cách ly vườn chim đối với khách tham

quan như thế nào. Lại có người còn chủ trương cất chòi trong vườn chim, cho khách vào ở và bơi xuống trong sân chim chơi. Đây quả là một cử chỉ thô bạo đối với động vật hoang dã.

Trong dự án mở rộng vườn chim, cần phải di dời 30 hộ dân của Nông trường Đông Hải ra khỏi địa phận của khu quy hoạch vườn chim. Hay tin, Giám đốc hét lên sặc mùi rượu : "Các anh làm du lịch mà đẩy dân tôi bị gây đi xin. Đây là một dự án không có quan điểm quần chúng. Khu rừng này nếu khai hoang hết sẽ làm ra rất nhiều lúa". Nghe kể lại mấy lời này, tôi ngửa mặt lên trời than : Tại sao lại có người nông cạn đến như thế ? Vô duyên hơn nữa là 28 hộ dân hợp đồng hơn 100 hécta đất của vườn chim để nuôi tôm nay đã hết hạn hợp đồng cả năm. Ban quản lý vườn chim ra thông báo thu hồi đất để phục vụ cho quy hoạch mới, thì họ không trả đất mà còn hè nhau đi kiện tận Quốc hội.

Hồi tỉnh giao vườn chim cho thị xã Bạc Liêu cũng không đầu tư gì cả. Thị xã ký cấp ngân sách để hình thành và nuôi đội quân bảo vệ 20 người. Rồi vận động thanh niên xung phong trồng mới 130 hécta rừng xung quanh 30 hécta rừng chim đang ở. Do công tác bảo vệ tốt mà rừng được phục hồi và ngày càng mở rộng. Chim về nhiều hơn. Năm 1995, tỉnh đầu tư cho vườn chim 200 triệu từ vốn 327, thị xã đã dùng vào việc đào một con đê bao quanh vườn chim, rồi đào 2 cái ao lớn. Kênh và ao này có tác dụng ngăn chặn người xâm nhập vườn chim và giữ nước cho chim sinh hoạt vào mùa khô. Từ đó chim ở trong vườn thời gian dài đến 11 tháng (trước đây chỉ 6 tháng).

Ngoài việc phát sinh rừng, họ còn tạo nguồn nước sạch và nguồn thức ăn cho chim. Rồi tạo một đồng cỏ cho các loài chim thích nghi với đồng cỏ sinh sống.



Ảnh : Thu Đông



Ảnh : Thu Đông

Những năm gần đây thì vườn chim càng gặp "*Thiên thời địa lợi*", nghĩa là xã hội ngày một nhận thức sâu sắc hơn vấn đề môi trường sinh thái. Đó là vấn đề bức xúc và mang tính thời đại. Dân trong vùng đã bắt đầu nhìn nhận vườn chim như một khu bảo tồn cần bảo vệ vì lợi ích của mọi người. Năm 1986, sân chim Bạc Liêu được Nhà nước thống kê đưa vào danh sách các khu bảo tồn thiên nhiên Việt Nam. Từ đó, nhằm thực hiện chương trình hành động quốc gia về đa dạng sinh học; tập trung bảo vệ các loài và nơi cư trú của loài chim nước... nên vườn chim Bạc Liêu trở thành vùng bảo vệ nghiêm ngặt của khu bảo tồn và phát triển hệ chim nước tự nhiên và đảm bảo tính đa dạng sinh học. Từ đó, các cơ quan khoa học của Trung ương và tỉnh đã nhảy vào nghiên cứu để bảo vệ vườn chim Bạc Liêu trên cơ sở khoa học. Qua đợt khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường và tính đa dạng sinh học đất ngập nước ở sân

chim Bạc Liêu, Viện Sinh học nhiệt đới đã kết luận : Sân chim Bạc Liêu có mức đa dạng sinh học rất cao, có điều kiện thuận lợi để bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học đất ngập nước ở bán đảo Cà Mau, trở thành một cơ sở để tham quan du lịch sinh thái rất tốt, giáo dục bảo vệ tài nguyên thiên nhiên không chỉ cho địa phương mà cho cả nước và khách quốc tế.

Từ đó, vườn chim Bạc Liêu được đầu tư thích đáng hơn cho việc cải tạo và bảo vệ, như đào mới và khai thông kênh mương, xây dựng khu nhà làm việc của Ban quản lý, trồng cây gây rừng, đào kênh bảo vệ, tăng cường kiểm tra canh gác ngày đêm. Đặc biệt là từ khi tỉnh Bạc Liêu tái lập, khu bảo tồn thiên nhiên này càng được quan tâm đúng mức. Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường đã kết hợp với các tổ chức, các ngành gấp rút thực hiện các dự án về quy hoạch bảo tồn và phát triển tính đa dạng sinh học ở sân chim Bạc Liêu.

Các hoạt động nêu trên đã thực sự tác động tốt đến sân chim. Kết quả nghiên cứu mới đây của nhóm nghiên cứu do giáo sư Hàng Đức Đạt dẫn đầu đã ước lượng vườn chim hiện nay có khoảng 40.000 con chim. So với năm 1992 số lượng đã tăng gấp 4 lần. Hiện vườn chim có 18 loài chim lớn, tính từ 300 gram trở lên và 19 loài chim nhỏ, có những loài chim quý hiếm như : Diên điển, cò ruồi, giang sen, diệc Sunatra (Đây là loài chim di trú từ INDONESIA sang).

Hiện nay, vườn chim Bạc Liêu đã là một trong những khu vực được ghi vào danh mục các vùng đất ngập nước châu Á, có tầm ý nghĩa quốc gia cũng như quốc tế. Đồng thời đã được đưa vào hệ thống khu bảo tồn thiên nhiên quốc gia.

Tỉnh Bạc Liêu xem đó là một lợi thế của mình nên đã xây dựng nhiều nghị quyết, chương trình hành động xem vườn chim là một trong 3 điểm du lịch sinh thái quan trọng nhất của tỉnh (vườn chim - vườn nhãn - biển). Chính từ đó mà quy hoạch mới ra

đời kéo theo các giải pháp là cầu, lộ nối liền sân chim với đô thị Bạc Liêu, tạo tiền đề cho du lịch phát triển.

Hiện vườn chim Bạc Liêu được thanh niên Bạc Liêu xem là một địa điểm lý thú trong chuyến đi chơi cuối tuần. Sau một tuần dài mài kinh sử, họ đã dẫn người yêu về miền đây "chim muông cây cỏ" này nói lời tình tứ. Nên thơ quá chứ nhỉ. Không chỉ có bạn trẻ mà vườn chim ngày nay đã hấp dẫn người lớn tuổi. Những cơ quan, tổ chức có khách khứa ở xa về thăm là mang rượu, mang đồ nhắm rồi kéo nhau ra vườn chim để bù khú. Họ bảo nhậu như thế thì lý thú lắm và khách sẽ nhớ thật lâu.

Ngay như tôi đây ngày càng lớn tuổi lại cảm thấy cái nhu cầu hòa nhập với thiên nhiên càng cao hơn. Đời thị dân trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì đây đủ nhiều thứ thế nhưng tầm mắt bị che chắn bởi nhà cao tầng, hít vào buồng phổi cái không khí nóng bức của khí đốt, tai bị tra tấn bằng thứ âm thanh dờ dẩn của xe cộ và nhạc giạt gân được phát ra từ loại máy hiện đại có công

suất vài ngàn wát. Và vây quanh là căng thẳng những mối quan hệ bon chen... Thế là thể chất và cả tâm hồn anh ta chợt thêm khát cái không gian hiền dịu - nơi có rừng xanh ngấn ngát và tràn trề tiếng chim. (Bởi thế sự cân bằng sinh thái trong đời sống con người cũng thật sự quan trọng). Những lúc như thế tôi thường thông dong vào vườn chim bằng thái độ của một con người trở về với thiên nhiên. Có lẽ chính thái độ đó đã giúp cho tôi có được cái cảm giác : lọt vào vườn chim là như lọt vào một thế giới khác. Đó là thế giới có thể làm dịu mát tâm hồn với rừng xanh bạt ngàn, bóng râm mát mẻ và không khí thì ngập ngụa oxy tràn đầy buồng phổi. Rừng ở đây là một thảm rừng ngập nước trong hệ sinh thái rừng ngập mặn quý hiếm của thế giới. Tầng cao của rừng là chà là (chiếm 50%), giá (30%) còn lại là cóc, lâm vồ, thảm thực vật thấp là cỏ và các loài dây leo. Kết quả nghiên cứu của Viện Sinh học nhiệt đới thuộc Phân viện Nghiên cứu sinh thái tài nguyên môi trường đã thống kê được 104 loài thực vật thuộc 50 giống, 46 bộ.

Vào rừng là những con đường quanh co, đầy dây leo bịt bùng. Thỉnh thoảng bắt gặp những con chồn rái chạy xèn xẹt, rồi rắn, ếch, rùa, kỳ đà... bò lênh nhểnh. Rừng dần dần trở lại trạng thái nguyên sinh nên các loài động vật dưới chân rừng cũng ngày một nhiều thêm. Người ta đã điều tra được rằng vườn chim Bạc Liêu có 7 loài ếch nhái, 8 loài bò sát và 10 loài thú nhỏ... Có lần đi chung với Thái Minh Diễm, Giám đốc vườn chim Bạc Liêu, tôi hỏi : "Chồn, rắn... ăn trứng chim và chim non như thế là đã có mâu thuẫn trong phát triển rồi ?" Diễm bảo : "Không" ! Đây là một hệ sinh thái cân bằng : "Có sinh thì có diệt. Đó là quy luật tồn tại và phát triển của tạo hóa". Tôi lẩm bẩm : "Ông trời" tài hoa thật ! Thì ra một bài học về sự vận động của vũ trụ nằm tại vườn chim Bạc Liêu.

Tôi thích vào xem vườn chim vào khoảng 5 giờ chiều. Tôi leo lên tháp canh cao bằng ngọn rừng rồi đứng mơ màng ngắm cảnh.

Đó là lúc chim đi ăn xa về tổ. Từ hướng biển Đông tím rìm sắc chiều, từ cánh đồng Bạc Liêu vàng rộm lúa chín... những đàn chim lũ lượt bay về tổ. Chúng bay thật trật tự, tách bạch giữa sắc lông và chủng loại. Có đội hình thì như mũi tên lao về phía trước, đội hình khác thì mang hình trái tim, lại có đội hình lư thưa tản mạn. Màu trắng tinh kia là của nhóm cò ngàng, màu đen như dầu hắc nọ là của bọn còng cọc. Chúng quần đảo đen đặc trên ngọn rừng như che kín bầu trời. Rừng bỗng dậy ào ào như có bão với đủ loại âm thanh : Tiếng gió rít, tiếng cánh vỗ, tiếng cây lá rừng mình, tiếng chim mẹ gọi con. Gợi cho ta nhớ câu hát đưa nôi ngày bé :

Chim bay về núi tối rồi

Chị em lo liệu bắc nồi nấu cơm.

Đây cũng chính là lúc chim mẹ sau một ngày đi ăn xa về lo liệu "cơm nước" cho đàn con. Tại các tổ chim nằm trên ngọn cây,

những con cò mẹ màu trắng toát đang rửa những con cá ra làm nhiều khúc rồi mớm cho lũ cò con đang vỗ cánh chờ đợi. Theo tập tính sinh học thì cò là giống đi ăn rất xa, vậy mà không biết nó mang thức ăn về nuôi con cách nào mà đàn con của nó bao giờ cũng mập ú. Thật là đáng kính trọng. Lại nhớ về một câu ca xưa :

Con cò lặn lội bờ sông

Gánh gạo nuôi chồng tiếng khóc nỉ non.

Cò đã tặng cho nhân gian cái hình ảnh tần tảo của người mẹ. Vào vườn chim, ta bắt gặp những niềm gợi cảm xúc động như thế.

Vì là chỗ thân tình của Ban quản lý vườn chim nên khi đời sống thị dân có những chuyện buồn là tôi xin nghỉ đêm tại vườn cò. Thường thì các anh bố trí cho tôi ngủ ở chòi canh giữa rừng, trên bộ vạc tre dầy mùi ẩm mốc. Đêm ở rừng không có sự tĩnh mịch, chỉ có tiếng réo rắt của giai điệu thiên nhiên. Khi

có tiếng lá rừng xào xạc và tiếng vỗ cánh là tôi biết đã đến giờ lũ vạc đi ăn. Vạc ăn đêm mà. Chúng bay lên không trung rồi cất lên tiếng kêu âm vang đêm vắng. Cái tiếng kêu của vạc thật lạ, nó như xé toạc đêm trường và cấy vào lòng người một nỗi cảm nhớ mông lung. Nó rung lên cảm xúc sâu thẳm của sợi dây liên hệ giữa thiên nhiên và con người. Đêm vào sâu, tĩnh mịch. Tôi nghe rõ tiếng mưa thu rắc nhẹ trên cành lá. Tiếng xào xạc của gió chướng chớm mùa mơn man rừng chồi... Tất cả hòa quyện thành tiếng rừng, thành hơi thở của thiên nhiên... nghe êm ái và hiền dịu vô cùng. Nó đến muộn màng rồi nhẹ nhàng đưa tôi vào giấc ngủ thật sâu. Sáng bảnh mắt ra đã nghe tiếng chim hót líu lo trong nắng sớm quê hương. Tôi thấy mình như người khác, như vừa được tẩy trần, bụi bặm trôi tuột hết, chỉ còn lại một tâm hồn trong veo và thanh thản lạ thường.

Tôi bước ra khỏi vườn chim và lần nào

cũng lắm lắm : Thiên nhiên quả là kỳ diệu trong đời sống con người.

Một điều diễm phúc cho người Bạc Liêu là Sở Thương mại và Du lịch đã lập dự án đầu tư xây dựng khu du lịch vườn chim và đã được UBND tỉnh ra quyết định cho phép khảo sát lập dự án đầu tư và thiết kế kỹ thuật. Mai mốt đây, vườn chim thành địa điểm du lịch sinh thái với quy mô lớn thì sự kỳ diệu của thiên nhiên sẽ đem đến niềm vui sống cho con người.

***Bạc Liêu,
điểm du lịch
lý tưởng
ở miền Tây.***

Bút ký : **NGUYỄN VĂN THANH**

Xuôi về vùng đất Nam bộ, hay còn gọi là "Đất phương Nam", đó là một hình ảnh vùng đất mới menh mông, trù phú và những người dân phóng khoáng, hào hiệp. Lưu dân người Việt đã di cư đến vùng đất hoang sơ này

mang theo nền văn minh lúa nước, chinh phục thiên nhiên, khẩn hoang lập ấp, sinh sống ổn định lâu dài, đưa sự phong phú, đa dạng trong đời sống vật chất và tinh thần nơi đây hòa vào tổng thể văn hóa giàu bản sắc của đất nước. Tại đây, người Kinh cùng các dân tộc khác chung sống, hòa hợp với nhau trong quá trình mở cõi và đoàn kết sát cánh bên nhau trong sự nghiệp giữ đất.

Với những người dân cần cù, mến khách, phương Nam là một vùng đất hứa trong phát triển kinh tế, du lịch đang bắt đầu rộng mở khai thác. Và được biết, chương trình hợp tác giữa ngành du lịch thành phố Hồ Chí Minh và ngành du lịch các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long sẽ mở tuyến du lịch về nguồn. Chương trình này chắc chắn hấp dẫn cho nhiều đối tượng, mà Bạc Liêu sẽ là điểm du lịch lý tưởng ở miền Tây.

Du lịch sinh thái Bạc Liêu

Du khách hành trình về đất phương Nam, bắt đầu từ thành phố Hồ Chí Minh sau khi thăm rừng ngập mặn Cần Giờ, hoặc các bảo tàng lịch sử, bảo tàng cách mạng, khu trưng bày chứng tích chiến tranh... du khách có thể thẳng hướng theo Quốc lộ 1, qua các tỉnh miền Tây, rồi đến Bạc Liêu thăm các điểm du lịch sinh thái Cửa biển bồi, Giồng Nhân, Chùa Xiêm Cán và tham quan vườn chim chỉ cách trung tâm tỉnh lỵ chừng 5km. Đây là tuyến đạo chơi hấp dẫn cho khách du lịch khi đến Bạc Liêu. Du khách cũng không thể bỏ lỡ cơ hội ghé qua ngôi biệt thự lộng lẫy hướng mặt ra bờ sông, đó là biệt thự của nhà tỷ phú Trần Trinh Trạch lừng danh ở xứ này. Người ta thường nói đến các tay "Công tử Bạc Liêu" như Dù Hột, cậu Ba Huy từng nổi tiếng như cồn là "Hắc công tử". Trước mặt ngôi biệt thự, du khách nhìn ra dòng sông Bạc Liêu, trên phố, dưới thuyền, bốn bề gió lộng, dọc theo bờ sông, hướng về phía mặt trời mọc, đây

phố cổ ngày đêm nhộn nhịp kẻ bán, người mua từ khắp mọi nơi đổ về. Đối diện bờ sông, bên kia các biệt thự cổ của dòng tộc Cao Triều Phát hiện còn đang giữ lại các đồ vật quý hiếm, đây là điểm quy hoạch văn hóa du lịch để có thể du khách đến tham quan.

Rời thị xã Bạc Liêu, du khách đi thăm các di tích lịch sử văn hóa, du lịch sinh thái ở miền quê sông nước. Điểm dừng chân đầu tiên du khách đến thăm là đền thờ Báp, thuộc xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, cách trung tâm tỉnh lỵ trên dưới 10 km đường sông. Đi trên con rạch Bà Chằng, du khách có dịp ngắm nhìn một vùng sông nước bao la, mơ màng sương khói. Dọc theo con rạch quanh co, hai hàng dừa nước lung linh, vài chiếc xuồng ba lá đang nhấp mách chèo xuôi về làng quê Châu Thới. Thời chiến tranh ác liệt, quân dân nơi đây chung sức một lòng bám giữ làng, dựng lên đền thờ để đêm đêm mọi người thắp những nén hương hầu tỏ lòng thương kính Báp. Đền thờ là nơi thiêng liêng nhất, nhân dân

Châu Thới luôn tôn kính và bảo vệ suốt mấy mươi năm qua.

Ngày nay, đền thờ Bác được lãnh đạo tỉnh nhà quan tâm, cho xây dựng quy mô và là một trong những di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu của Bạc Liêu, được Bộ Văn hóa Thông tin công nhận là di tích quốc gia.

Sau khi thăm đền thờ Bác, du khách có thể sang thăm ngay một di tích cổ, gọi là tháp Vĩnh Hưng. Chiếc tàu tốc hành chạy lướt nhanh từ dòng sông Bà Chăng, qua dòng sông Vàm Thập, nơi đây có rau quả bốn mùa, có cánh đồng ngọt hóa từ Quản lộ Phụng Hiệp, có dòng nước ngọt trong lành từ Cần Thơ đổ về, cánh đồng lúa mới phảng phất hương thơm, bao cảnh vật êm đềm; dưới tàn cây xanh bóng mát, du khách như bị lôi cuốn vào cảnh sắc thiên nhiên của quê hương muôn thuở. Nhìn ngôi tháp cổ, một ngôi tháp đã có từ bao đời, cứ đứng trầm mặc giữa cách đồng mênh mông

lộng gió, mặc cho mưa nắng, cho rêu phong bao phủ, tháp vẫn đẹp lạ lùng và mãi mãi tồn tại với thời gian.

Cũng vẫn đi trên dòng sông nước Bạc Liêu, du khách sẽ đến thăm cảnh du lịch sinh thái vườn trúc, địa danh Cạnh Đền, chùa Cỏ Thum... thuộc xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân. Ở đây du khách sẽ được hưởng một ngày nghỉ yên tĩnh, để có dịp hít thở không khí trong lành, có dịp thưởng thức những món ăn đậm đà hương vị đồng quê như canh chua cơm mẻ, cá rô mẻ nấu với bông so đũa, chấm muối ớt, cá rô kho tộ chấm bồn bồn, loại đặc sản của xứ miền Tây. Một món ăn rất Nam bộ, mắm đồng kho với cá lóc, chấm với bông điên điển, bông súng đồng cọng nhỏ, mềm, du khách có thể ăn ngon lành không chê chỗ nào. Ngoài các món ăn nêu trên, còn có nhiều món ăn khác như cá lóc nướng trui chấm nước mắm cốt với ớt hiểm, cá trê vàng nướng, chấm nước mắm gừng, rùa rang muối, rắn hầm sả... Du



Ảnh : Phương Anh



Ảnh : PL



Công trình Đền thờ Bác.

Ảnh : Khánh Vân



Đêm hoa viên (chùa Bang Bạc Liêu)

Ảnh : Đỗ Hiếu Liêm

khách được nằm võng đong đưa dưới bóng mát của bạt ngàn bụi trúc, từng giọt nắng rơi rơi, thơ mộng, xa xa nghe vài câu vọng cổ của bao cô gái cất lên giọng huê tình như nhấn gỏi : "Hong Dân ơi! Nhớ nghe em mai mốt mình về..."

Về thăm nơi du lịch sinh thái vườn trúc, du khách không chỉ đến với những cảnh quan xinh đẹp, những sản phẩm độc đáo làm từ cây trúc, nhìn những chiếc xuồng chở khóm xuôi ngược trên sông... mà còn được dịp gần gũi với những người cần cù, hiền hòa đang sống trong một môi trường sinh thái tuyệt vời. Những cô gái với đôi tay trắng ngọc ngà, khéo léo đương từng cái thúng, chiếc giỏ, cái nia, cần xé, xà ngôm... càng tạo cho cảnh sắc thiên nhiên thêm tươi đẹp.

Và cũng cách đây không xa, du khách có thể ghé qua thăm một địa chỉ văn hóa mà ngày xưa người Nam bộ gọi đây là miệt Cạnh

Đền. Và cũng bao đời nay nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã truyền khẩu nhau từ người nọ sang người kia câu ca dao rằng :

Đâu xa bằng xứ Cạnh Đền

Muối kêu như sáo thổi

Đĩa lên như bánh canh

Cạnh Đền, một địa danh xưa thuộc vùng U Minh với rừng tràm bao bọc, màu nước đỏ ngầu, ứ đọng quanh năm. Và vì sao lại có địa danh "Cạnh Đền"? Chuyện kể rằng: "... Vào năm 1783, lúc Nguyễn Vương bị quân Tây Sơn truy nã ráo riết, ngài phải đem Vương mẫu và cung quyến chạy trốn đến vùng U Minh.

Lúc bấy giờ, trong đám cung quyến theo Nguyễn Vương đi tị nạn trong vùng rừng sâu nước độc, có công chúa Ngọc Hạnh. Công chúa là phận liễu yếu đào tơ, không quen với phong sương mưa nắng, vùng U Minh lại lắm muỗi mòng, khí độc, nên công chúa không chịu

nổi cảnh sống gian lao vất vả, vương nhằm bệnh thương hàn.

Thầy thuốc của Nguyễn Vương dẫu giỏi, nhưng không có thuốc điều trị bệnh thương hàn, thành ra sau bốn hôm lâm bệnh, công chúa Ngọc Hạng nhắm mắt lìa đời.

Vương mẫu và Nguyễn Vương vô cùng thương tiếc, nên sau khi an táng công chúa ở giữa rừng, Nguyễn Vương truyền cho quan quân dựng đền thờ công chúa, tục gọi là Cạnh Đền.

Danh từ Cạnh Đền, bắt đầu được lưu truyền từ đó. *(tài liệu xưa và nay).*

Còn có sự kiện khác cho rằng : Ngày xưa ở gần kinh Chấn Bạng còn có một cái đền của thời Vương quốc Phù Nam, thuộc nền văn hóa Óc Eo (di khảo cổ văn hóa Óc Eo). Lưu dân sống ở cạnh bên các đền này. Nên tương truyền đến ngày nay gọi là Cạnh Đền *(theo tài liệu khảo cứu của Bảo tàng Bạc Liêu).*

Cũng trên vùng đất này, vào ngày, tháng, năm 1927, lúc bấy giờ cuộc bạo loạn chống Tây của nông dân Ninh Thạnh Lợi làm chấn động bọn thực dân của xứ Nam kỳ. Đứng đầu cuộc bạo động đó là anh em Trần Co, Trần Kim Túc (tức Hương Chủ Chọt).

Ngót 73 năm qua, cuộc bạo động chống thực dân, mặc dù dẫn đến sự thất bại đẫm máu, nhưng những người nông dân Ninh Thạnh Lợi đã để lại một ấn tượng mạnh mẽ về phong trào chống Pháp. Họ đã nêu cao được tinh thần yêu nước qua cuộc chiến đấu anh dũng, tô đậm trang sử đấu tranh kiên cường của các tầng lớp nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Du khách đến đây có dịp để thăm một ngôi mộ chôn tập thể gồm những người nổi dậy chống Tây. Trong đó có Công chúa Danh Ny, là một nữ kiệt chiến đấu oanh liệt bên cạnh người thân và cuối cùng cũng đã chết nằm cạnh bên nhau.

Những câu chuyện vừa kể trên, đã lùi về quá khứ để lại giai thoại dân gian cho hậu thế lưu truyền mãi mãi về sau.

Chiếc tàu nổ máy bắt đầu lướt sóng trên sông Cạnh Đèn, du khách nhìn từng cảnh trúc nghiêng mình như lưu luyến, bùi ngùi, hẹn ngày tái ngộ !

Biển Bạc Liêu Một địa điểm du lịch thú vị

Bút ký **PHAN TRUNG NGHĨA**

Trừ tỉnh Kiên Giang, thì có lẽ ở đồng bằng sông Cửu Long này không có tỉnh nào có tiềm năng, lợi thế về du lịch biển như tỉnh Bạc Liêu. Một lợi thế căn bản, dễ nhận ra nhất là trung tâm kinh tế - văn hóa của tỉnh nằm gần biển. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án du lịch biển cũng như du khách dễ tiếp cận được điểm vui chơi giải trí.

Từ thị xã Bạc Liêu đi ra tận mép biển chỉ có 10km và lại đi trên một con lộ nhựa rất rộng, rất đẹp. Điện quốc gia cũng đã có tận bờ biển, chính điểm này cũng đã giúp cho ngành du lịch Bạc Liêu xác định mục tiêu ưu tiên đầu tư và quy hoạch trọng điểm du lịch khu du lịch biển - Nhà Mát.

Bạc Liêu có 52km bờ biển với nhiều bãi cát đầy nắng gió, rừng cây... Biển Bạc Liêu còn hội tụ nhiều yếu tố thuận lợi nữa là trên đường ra biển du khách sẽ đi ngang các cụm du lịch sinh thái và văn hóa du lịch. Đó là vườn chim, vườn Nhân Bạc Liêu nổi tiếng, chùa Xiêm Cán... Các cụm du lịch ấy sẽ có tác động liên hoàn với nhau. Du khách chỉ cần đi trên một tuyến đường là đã tận mắt chứng kiến những địa điểm thú vị của tỉnh Bạc Liêu.

Bản thân ven biển và biển Bạc Liêu cũng đã có nhiều điều thú vị, hấp dẫn. Đó là văn hóa biển. Dân đánh cá Bạc Liêu có tục thờ

cúng Phật Bà Quan Âm, hay còn gọi là Bà Nam Hải - vị Phật cai quản biển Đông, hàng năm vào các ngày 23-25 tháng 3 âm lịch. Từ cúng vái Phật Bà chỉ có giới hạn trong ngư dân, dần dần mở rộng ra các giới khác tham gia, hình thành một nếp sinh hoạt "Vía Bà" của bà con ở tỉnh Bạc Liêu và các tỉnh lân cận, kể cả thành phố Hồ Chí Minh. Giờ đây, có thể nói bờ biển Bạc Liêu là một địa điểm hành hương và nó kéo dài suốt năm. Theo con số phỏng định của ngành du lịch thì hàng năm có đến vài trăm ngàn người đến thăm bờ biển Bạc Liêu.

Ngoài ra, bờ biển Bạc Liêu còn có chùa Cá Ông. Hàng năm ngư dân ở đây đã tổ chức các lễ hội Nghinh Ông, cúng biển... với sinh hoạt lễ hội khá đặc sắc...

Xét về mặt môi trường sinh thái thì biển Bạc Liêu là một vùng biển sạch. Có nhiều bãi cát bằng phẳng, rất thuận lợi cho việc tắm biển. Môi trường ở đây khá hoang sơ, điều ấy



Đường
nét ngày
mùa.
Ảnh :
Thu
Đông

Được
mùa
Ảnh :
Thu
Đông



Làng
nghề
Ảnh :
Thu
Đông

Trưng
bày sản
phẩm





Một góc khu du lịch Nhà Mát.

Ảnh : Thu Đông



763

Biển

Bạc Liêu

*Ảnh : Thu
Đông*

764
*Ảnh
Văn
Thanh*



gợi cảm cho xu hướng quay về hoang dã của du lịch thế giới.

Nhu cầu du lịch biển của xã hội ngày càng tăng. Điều ấy được chứng minh rằng khi ngành du lịch mở nhà hàng ăn uống và cầu vượt bãi lầy ở bãi biển Bạc Liêu thì lập tức người ta đổ xô ra rất đông. Nhất là ngày thứ bảy và chủ nhật, nhà hàng không còn chỗ ngồi. Nhiều người đến đây đã ao ước rằng : Nếu ngành du lịch Bạc Liêu mở ra thêm các dịch vụ như nhà nghỉ trên biển... thì chắc chắn rằng du lịch biển Bạc Liêu sẽ vô cùng hấp dẫn du khách.

Xuất phát từ tiềm năng, lợi thế nêu trên mà ngay từ năm 1998 ngành Thương mại Du lịch đã có quy hoạch chi tiết khu du lịch Nhà Mát - Hiệp Thành. Trong chiến lược phát triển ngành du lịch của tỉnh giai đoạn 1997 - 2010 thì khu du lịch Nhà Mát - Hiệp Thành được xác định là khu vực ưu tiên đầu tư trong giai đoạn đầu để trở thành khu du lịch quan trọng của tỉnh. Diện tích quy hoạch là 95,8 ha, được chia thành 2 khu.

Quan điểm dự án du lịch này là theo hướng phát triển du lịch bền vững. Phải đạt các yêu cầu về nhiều mặt : Kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, gìn giữ và phát huy truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm phát triển du lịch thế giới...

Mục tiêu phát triển du lịch biển Bạc Liêu là nghiên cứu xác lập phương án quy hoạch nhằm khai thác có hiệu quả những lợi thế về vị trí, tài nguyên, nâng cao giá trị cảnh quan của khu biển Nhà Mát - Hiệp Thành, làm cơ sở để lập các dự án tiền khả thi và khả thi đầu tư các hạng mục dịch vụ du lịch ở khu vực Nhà Mát - Hiệp Thành, nhằm tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho ngành du lịch, để thu hút ngày càng đông nhiều khách đến tham quan du lịch và đáp ứng nhu cầu về vui chơi, giải trí cho nhân dân địa phương.



Nhịp sống thôn quê

Ảnh : Ngọc Lan



151

Tiếp nối
Ảnh : Võ An
Khánh



Ảnh : Thu Đông

Khu quy hoạch được thiết kế với mục đích là vui chơi giải trí, tắm biển, kết hợp với lễ hội hành hương, tham quan, nghỉ dưỡng...

Dự án này thể hiện rất đa dạng các hạng mục phục vụ cho vui chơi giải trí như : Nhà nghỉ mát, câu lạc bộ, các nhà hàng ăn uống, nhà hàng bán đồ lưu niệm, khu vui chơi thể thao gồm : Sân quần vợt, sân bóng đá trên cát, bể bơi, đu quay, cầu trượt nước, chòi quan sát, lầu thưởng ngoạn v.v...

Hiện các dự án đang được triển khai. Chúng ta tin tưởng rằng một ngày gần đây biển Bạc Liêu sẽ là một địa điểm vui chơi giải trí hấp dẫn, cân xứng với tiềm năng và lợi thế về du lịch của nó.

Về thăm những làng quê dừa nước

Bút ký : PHAN TRUNG NGHĨA

Cảnh sắc Bạc Liêu thì có rất nhiều địa điểm kỳ thú lộ thiên. Thế nhưng Bạc Liêu lại cũng có những địa điểm rất mộc mạc bình dị mà không kém phần hấp dẫn đối với khách du lịch nếu như chúng ta biết đào bới cái địa tầng văn hóa sâu thẳm của nó. Có khi nó lẫn khuất đâu đó trong lịch sử, có khi nó chứa đựng trong tập quán, nếp sinh hoạt của những người nông dân bình thường. Bài viết này nhằm mục

đích giới thiệu những địa chỉ du lịch mộc mạc bình thường nhưng lại ẩn chứa cái chiều sâu văn hóa sâu thẳm, đặc thù của quê hương Bạc Liêu, đó là những làng quê đầy lá dừa nước.

Người ta nói biểu trưng của làng quê Việt Nam là lũy tre làng. Thế nhưng hình ảnh đó rất nhạt nhòa đối với người Bạc Liêu, làng quê của họ được phác họa bằng mấy nét chấm phá : một rặng dừa nước ven sông, một dáng nhỏ chèo xuồng, vài mái lá điều hiu có khói cơm chiều lừng lững... Hình ảnh đó đã làm nên quê hương Bạc Liêu, ghi đậm trong tâm trí mà ta dù có đi năm non bảy núi cũng đau đáu ngóng về. Chính là dừa nước đã tạo ra cái phối cảnh đặc biệt ấy, làm nên một diện mạo riêng, đó là bản sắc đặc thù của làng quê Bạc Liêu, trong làng quê Nam bộ.

Một trong những ý nguyện sau cùng của ba tôi trong lúc hấp hối là hãy để vào quan tài của ông ba tấm lá chằm. Những người

trẻ tuổi nghe thì lấy làm lạ. Nhưng đó không phải là điều lạ của tôi. Tôi hiểu nỗi day dứt của ba tôi. Ông suốt đời sống nghèo khó giữa ruộng đồng. Cây dừa nước đã đỡ dần, che nắng che mưa cho ông suốt một kiếp đời cơ cực. Thế cho nên ông quý nó, ông muốn hòa nhập với đất đai cùng nó, theo tập quán tảo mộ của nông dân Nam bộ thuở trước.

Thuở tôi mới tập nhìn là đã thấy không gian quanh mình chan hòa cái màu xanh đến huyền hoặc của lá dừa nước. Làng tôi nằm dọc triền sông Bạc Liêu, mà sông Bạc Liêu thuở ấy là đôi bờ mọc kín hai hàng dừa nước giăng giăng, ngó đến hút tầm mắt. Còn sau hậu làng nơi nào có kênh rạch, biên trắng... là nơi đó lá dừa nước mọc đầy. Mà nào chỉ có ở quê tôi, cả vùng đồng bằng, tính từ Sài Gòn đổ xuống mũi Cà Mau (cái vùng đất đầm lầy do dòng Mê Kông tạo thành, dường như rất phù hợp với cây dừa nước) - dừa nước mọc rậm rịt bất kể khí hậu nóng lạnh, bất kể

nước ngọt hay nước lợ... Các loài cây khác thì tàn héo có mùa, còn dừa nước thì sung mãn quanh năm và chúng sống dường như không có tuổi. Bắt đầu là một bộ chân (còn gọi là búp dừa) đen huyền vững chãi, sau đó là những tàu lá vươn lên lất lay trong gió sớm, dịu dàng như những nàng thôn nữ.

Tôi còn nhớ, vào khoảng năm 1965, vì chiến tranh ác liệt, vì nghèo đói ba má tôi đã bồng chổng đến xứ này ở. Thuở ấy, vùng này là một "đám lá tối trời", theo cái nghĩa dừa nước và các loại cây khác đan xen bịt bùng đến nỗi ánh sáng mặt trời không xuyên được xuống nên mặt đất tối đen. Đất đai hoang địa nên thú rừng nhiều không phương kể xiết, chồn vào tận trong chòi, còn kỳ đà bò lóp ngóp dưới sàn lảng. Chỉ cần rải một chài dưới bến sông là có một ký tôm càng ăn... Tôi có gần trọn một tuổi thơ gửi lại ở vạt rừng này. Đó là những tháng ngày rong chơi bầy chim, móc cua hay đốn trái dừa nước ăn đỡ đói trong những

lúc nhà không còn gạo. Hồi đó, tôi chỉ cần 10 cần bẫy cò ke là có thể bắt một ngày hàng chục con gà nước, quốc... mập ú. Còn cua đi mọc hoặc bắt cua "xỏm" một hồi là quấy không nổi... Cho đến bây giờ tôi mới biết được rằng dừa nước mọc đến đâu là lập tức hình thành hệ sinh thái đặc biệt tới đó. Trong rừng lá là môi trường thích hợp của : ốc len, ba khía, cua biển, nhái, chim cò, chồn rái v.v... Ngoài ra dừa nước còn là lá phổi thiên nhiên và cũng cho đến bây giờ tôi mới nhận ra những năm tháng rong đuổi trong rừng ấy, lá dừa nước đã nuôi nấng tâm hồn tôi để bây giờ tôi đến với thiên nhiên bằng một tình cảm đầm thắm.

Ba tôi đến đây dọn một cái nền trống và cứ thế lấy của rừng mà làm vật liệu cất nhà ở. Trừ mấy cái cây làm cột, kèo... thì tất cả còn lại đều làm từ lá dừa nước như : mái lá, vách phen, buồng dậu, máng xối, gàu múc nước... thậm chí nhà nghèo không có tiền mua bàn, tủ,... ba tôi đã lấy sớng lá dừa nước làm

bàn ăn cơm, uống trà, rồi làm giường ngủ.... dùng bèn lá chằm "Cà vung" đựng quần áo, chằm "Cà bịt" đựng gạo muối. Trong nhà, các đồ dùng như chiếc giỏ xách, cái quạt, bồ đựng lúa... tất tần tật đều làm từ lá dừa nước. Cho tới bây giờ tôi vẫn còn nhớ như in căn nhà "khởi đầu nan" ấy. Đó là một mái lá đơn sơ đã che nắng, che mưa và ấp ủ tôi suốt thời tuổi nhỏ. Tôi nhớ đến xót xa má tôi lặn ngụp cấy lúa giữa đồng sâu đến đổ đèn trong những chiều tháng bảy mưa tối đất, trên lưng là tấm lá chằm che nắng, mưa cho đời lam lũ.

Hồi đó, ba tôi thì đi vào rừng đốn bập dừa, tàu lá và trái dừa nước chở về; má tôi và lũ trẻ chúng tôi thì xúm xít chẻ lạt mạ, lạt dừa và chằm lá "Chằm đóp" đem đi bán cho người ta lợp nhà, buộc mạ ở ngoài chợ. Chúng tôi đã khai thác hết cây dừa nước từ gốc đến ngọn và chính nó đã đỡ dần nuôi sống gia đình tôi trong cái thời gian ngặt nghèo nhất của cuộc đời.

Sự hữu dụng của cây dừa nước cứ len lỏi vào tận ngõ ngách trong đời sống nông dân. Ở quê tôi, con nít 6-7 tuổi đã biết dùng lá dừa nước thắt giỏ xách. Cái giỏ mộc mạc ấy thật là tiện dụng, người ta xách trái cây đi đám giỗ, bà già đựng trầu cau, còn lũ trẻ chúng tôi thì xách cơm đi ăn khi giữ trâu. Cơm mà đựng trong chiếc giỏ ấy thì có mùi thơm thật lạ. Cây dừa nước cũng được khai thác để làm các dụng cụ đánh bắt tôm cá như : Chiếc lợp, cái "Sà vi"... và nó tham gia cả trong văn hóa ẩm thực. Có lẽ dân miền Tây là không ai không biết đến chiếc bánh lá dừa, bánh lá.... Hồi ấy, lũ trẻ chúng tôi ngồi trốn mát quanh nồi bánh đang hấp của má tôi. Đó là một lũ trẻ con nhà nghèo của đất nước nghèo lại buổi loạn ly nên cơ thể thiếu chất thường trực. Chiếc bánh lá được làm bằng cách dùng bột gạo nắn mỏng dính trên chiếc lá dừa nước. Sau đó đem hấp chín rồi gỡ ra cho vào đĩa, chan nước cốt dừa, nước mắm chua, một ít gỏi dưa



Ảnh : Thu Đông



Trúc xinh.

Ảnh : Thu Đông

leo... Vậy đó mà chúng tôi ăn đến vã mồ hôi. Cái mùi lá dừa nước quyện đặc trong vị ngọt của bột gạo, vị béo của nước cốt dừa... tạo ra cái hương vị cứ đeo bám theo tôi đã hơn nửa đời người. Lớn lên, có một chút danh vị với đời, thường được ngồi trước những bữa tiệc đầy cao lương mỹ vị, vậy mà ăn rồi thì tâm thức xô đi, nó chỉ lưu giữ hoài món ăn ngày cũ.

Quan tài của người giàu thành thị thì được tẩm liệm bằng bông gòn, bằng trà, còn ở nông thôn nghèo thì người ta tẩm liệm bằng lá dừa nước. Đây là tập quán có rất lâu đời ở Tây sông Hậu. Thế mới nói không có thứ cây nào mà gần gũi đến cảm động đối với đời sống nông dân nghèo như cây dừa nước. Nó đỡ dân, che mát cho họ suốt một đời người và khi người nhắm mắt xuôi tay thì nó lại đi theo để hóa thành đất đai cùng người.

Cho đến cuối thế kỷ 20 này, ĐBSCL vẫn còn 50 - 60% nông dân sử dụng lá dừa nước làm nhà ở. Ở các tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu,

Sóc Trăng... vẫn còn một lực lượng nông dân rất lớn sống từ nguồn kinh tế dừa nước. Một bận tôi vào ấp Xóm Lá thuộc xã Thuận Hòa, thị xã Bạc Liêu, dân ở đây có hai nguồn thu chủ yếu là ruộng và lá dừa nước. Mỗi gia đình có từ 1- 2 công lá. Cánh đàn ông sau vụ gặt khoảng tháng 9, tháng 10 âm lịch là bước vào vụ đốn lá. Đến hết lá nhà thì đốn lá mướn. Mỗi thiên là (1.000 tàu) giá thuê đốn 80.000 đồng, nghe tôi nói hoảng hồn, một tàu lá nặng 4-5kg, một thiên lá quy ra nặng bằng 4-5 tấn, đường vận chuyển thì lấy lợi và đẩy ô rô lại thêm kiến vàng, ong đốt. Kéo lá xa hàng công đất rồi còn phải xé làm đôi và đem sắp phơi cho gọn ghẽ. Ba lao động làm cật lực mới mong giải quyết nổi một thiên lá, vậy mà được chia chỉ hơn 20.000 đồng/người.

Còn cánh đàn bà con nít thì bỏ công làm lời, chằm lá "Chằm đóp" bán hoặc chẻ lạt dừa, lạt mạ. Tính ra lãi hơn để bán lá lợp nhà 30-40%.

Dân ở đây tính cho tôi nghe : Lá dừa nước khai thác mỗi năm 2 vụ. Lần thứ nhất

vào vụ Đông xuân, lần 2 là vào tháng 3, tháng 4 âm lịch. Vị chi mỗi công lá thu được 4 thiên. Thời giá hiện nay bán tại chỗ là 400.000đ một thiên. Thu nhập một công lá tính ra gấp đôi với trồng lúa mà chẳng cần chăm sóc, đầu tư.

Mặc cho các hàng hóa khác người ta tranh mua, tranh bán, biến động từng ngày, còn thị trường lá dừa nước lại hiền lành đến dễ thương không có mafia, không có "cá lớn nuốt cá bé". Giá cả nằm tại chỗ đã 5-10 năm nay. Ghe thương hồ từ xa đến lấy hàng giá 400 ngàn đồng 1 thiên rồi chở đi bán cho vừa 450.000 đồng. Vừa lại bán cho người tiêu dùng 500.000 đồng. Có lẽ vì giá cả so với giá trị sử dụng đã làm cho người tiêu dùng ít bận tâm. Mua một thiên lá là đủ vung vách, lợp nhà... cho một căn nhà rộng 60m². Rồi ở đến 5 - 7 năm sau mới lại thay lá mới.

Có lẽ nếu tính từ góc độ có ích cho nhà nông nghèo thì khó có loại cây nào sánh kịp lá

dừa nước. Tính từ mặt đất đến ngọn cây chõ nào nông dân cũng sử dụng được cả và sản phẩm được chế tác từ cây dừa nước ở Nam bộ là vô cùng phong phú. Có một thông tin cho biết rằng khi đào bới các di chỉ của văn hóa Óc Eo, cụ thể là khi phát hiện một thương cảng sầm uất của Vương triều Phù Nam tại chân núi Ba Thê, người ta đã thấy rằng cách đây 1.000 năm lá dừa nước đã được sử dụng làm nhà ở và một số vật dụng trong gia đình. Còn Trịnh Hoài Đức trong : "Gia Định thành thông chí" thì cho biết rằng khi chiếm lĩnh Nam bộ các Chúa Nguyễn đã có chính sách hấn hoi về cây dừa nước và gọi nó là Già Diệp Thổ. Nhắc thế để thấy rằng việc chế tác các sản phẩm từ nguyên liệu lá dừa nước đã có quá trình hàng ngàn năm rồi. Thế cho nên di sản của nó vô cùng đồ sộ là một điều tất yếu. Ở Nam bộ này người ta nói có một nền văn minh sông nước thì tại sao lại không thể gọi "Văn minh lá dừa nước" ?

Sự hữu dụng của cây dừa nước thì chúng ta biết rồi. Thế nhưng chưa thấy một công trình khoa học nào nghiên cứu thẩm định vai trò của cây dừa nước trong đời sống nông dân Nam bộ. Diện tích lá dừa nước cứ thế thu hẹp dần, đặc biệt là ngày nay, các sản phẩm công nghiệp tiên tiến đã loại bỏ dần những gia dụng được chế tác từ cây dừa nước. Nó đẩy vị trí của cây dừa nước rớt xuống đồng điệu với con trâu trong thời công nghiệp hóa hiện đại hóa. Ấu đó cũng là một quy luật tất yếu của sự phát triển. Chỉ có điều những người bước ra, lớn lên từ văn hóa lá dừa nước thì ngậm ngùi lắm. Tôi có người cô ruột, năm nay đã hơn 80 tuổi. Nhà cô có một rặng lá dừa nước ven sông rất lâu đời. Năm ngoái người con của cô từ Sài Gòn về dỡ bỏ căn nhà lá cũ rồi cất lên cho cô một ngôi nhà tường khang trang. Anh người đi trên sông nhìn thấy ngôi nhà mới" cô tôi cực tuyệt. Đã thế bà con kêu cháu nội cất một mái lá bên bờ sông rồi thường xuyên ra đố ở. Ai hỏi thì cô bảo : "Quen rồi ở nhà lá cho nó mát mẻ". Tôi biết cô nói cho qua lễ chứ tol lạnh bây giờ cũng mát lắm, vấn đề là người già hay

vương vấn những hoài niệm thời tắm mát.

Mà nào chỉ có những người già, mỗi lần tôi về quê, chiều chiều ra ngồi nhìn qua rặng lá dừa nước ven sông thì thấy thấp thoáng cuộc đời lam lũ của má tôi trong căn nhà lá ngày cũ, thấy tuổi thơ nhọc nhằn của mình... rồi ứa nước mắt, nhận ra cái nghĩa lớn lao của cây dừa nước.

Trong hành trình du lịch về thăm Bạc Liêu, du khách ghé mắt đến những làng quê đây lá dừa nước, đi trên những dòng sông thơ mộng với 2 hàng dừa nước... đi tìm hiểu cái văn hóa lá dừa nước, thiết nghĩ đó cũng là một điều hấp dẫn ■

MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Vườn nhãn Bạc Liêu	7
Sâu thẳm vườn chim	21
Bạc Liêu điểm du lịch lý tưởng ở miền Tây	39
Biển Bạc Liêu một địa điểm du lịch thú vị	50
Về thăm những làng quê dừa nước	56

Du lịch sinh thái Bạc Liêu

Chịu trách nhiệm tái bản

PHAN HÙNG VIỆT

Giám đốc Sở TM - DL tỉnh Bạc Liêu

Biên tập :

NGUYỄN ĐÌNH HIỀN

Sửa bản in :

NGUYỄN HỒNG SƠN

Trình bày :

THIÊN PHƯỚC

* In 2.500 cuốn, khổ 13 x 19 cm

tại Cty cổ phần Dịch vụ - In Trần Ngọc Hy Cà Mau

* Giấy phép số :56/GPXB ngày 20/12/2005 của Sở VH TT Bạc Liêu

* In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2006

